

Số: /KH-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Hiệp định Thương mại tự do
giữa Việt Nam và I-xra-en (VIFTA)

Thực hiện Quyết định số 16/QĐ-TTg ngày 06/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và I-xra-en (VIFTA), UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Triển khai thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và I-xra-en (VIFTA), cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Quán triệt và cụ thể hóa từng nội dung của Hiệp định VIFTA tới các cấp, các ngành, các tổ chức và cá nhân trên địa bàn tỉnh, phân công nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị, tổ chức thực hiện bảo đảm hiệu quả và hiệu lực thực thi.
- Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, hỗ trợ cộng đồng doanh nghiệp khai thác tốt các lợi ích từ Hiệp định VIFTA phù hợp với điều kiện thực tế của Ninh Bình, duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế cao và bền vững.

2. Yêu cầu

Quá trình triển khai Kế hoạch thực hiện Quyết định số 16/QĐ-TTg ngày 05/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ phải đảm bảo thống nhất trong công tác quản lý, điều hành, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo của các cấp, các ngành, các tổ chức, hiệp hội, cộng đồng doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh trong quá trình thực hiện Hiệp định VIFTA.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định VIFTA và thị trường I-xra-en

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến cho các đối tượng liên quan, đặc biệt là các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh thông qua các phương tiện truyền thông, trang thông tin điện tử, các ấn

phẩm, tài liệu, các chương trình phát thanh và truyền hình, các lớp tập huấn, hội thảo, đối thoại nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung cam kết cũng như các công việc cần triển khai để thực hiện hiệu quả Hiệp định VIFTA.

b) Tổ chức các lớp tập huấn cho cán bộ thuộc cơ quan quản lý nhà nước cũng như các doanh nghiệp về một số lĩnh vực chính như: thuế, quy tắc xuất xứ, tiếp cận thị trường các nước tham gia Hiệp định VIFTA, đầu tư, dịch vụ, hải quan, phòng vệ thương mại, sở hữu trí tuệ... bảo đảm các doanh nghiệp và các cán bộ thuộc cơ quan quản lý nhà nước hiểu rõ, hiểu đúng, từ đó giúp việc tận dụng và thực hiện Hiệp định đầy đủ và hiệu quả.

c) Thiết lập Đầu mối thông tin về Hiệp định VIFTA tại Sở Công Thương để cung cấp thông tin, hướng dẫn và làm rõ các nội dung cam kết và các vấn đề có liên quan đến Hiệp định.

d) Củng cố mạng lưới, tăng cường năng lực và đẩy mạnh công tác cung cấp thông tin, dự báo về thị trường I-xra-en và thị trường trong nước để các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có thể kịp thời nắm bắt các thông tin, yêu cầu về kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa của các nước tham gia Hiệp định VIFTA.

đ) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị chuyên môn trực thuộc Bộ Công Thương, Bộ Tài chính đẩy mạnh các chương trình xúc tiến thương mại - đầu tư tại I-xra-en nhằm thông tin cho cộng đồng doanh nghiệp I-xra-en về cơ hội và lợi thế môi trường kinh doanh đầu tư của tỉnh Ninh Bình, qua đó phát triển quan hệ thương mại, thu hút đầu tư nước ngoài, đồng thời kết nối doanh nghiệp để tăng cường thông tin và quảng bá hàng hoá có thế mạnh của tỉnh cho người tiêu dùng và doanh nghiệp nhập khẩu I-xra-en.

2. Công tác xây dựng pháp luật, thể chế

a) Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và hiệu quả các cam kết và nghĩa vụ khác của Việt Nam khi tham gia Hiệp định VIFTA.

b) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành do địa phương ban hành để chủ động thực hiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với Hiệp định VIFTA.

c) Đảm bảo việc thực hiện cơ chế tham vấn, lấy ý kiến các đối tượng có liên quan trong quá trình xây dựng chính sách, pháp luật.

d) Ban Chỉ đạo Hội nhập quốc tế tỉnh tham mưu cho UBND tỉnh triển khai thực thi Hiệp định VIFTA, đồng thời phối hợp chặt chẽ với cơ quan đầu mối của Bộ Công Thương, các Bộ, ngành Trung ương, các địa phương, đáp ứng yêu cầu bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội kết hợp với phát triển và hội nhập kinh tế quốc

tế, đảm bảo việc thực hiện hiệu quả và đầy đủ, đảm bảo giám sát chặt chẽ việc thực hiện cam kết của các đối tác cũng như theo sát tình hình xuất nhập khẩu để có biện pháp ứng phó kịp thời bảo vệ lợi ích của các doanh nghiệp trong tỉnh, phù hợp với các quy định của Hiệp định VIFTA và luật pháp trong nước.

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực

a) Đẩy mạnh xây dựng chính quyền số, chính quyền điện tử, thúc đẩy cải cách hành chính, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

b) Xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng, doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ, hợp tác xã, hộ nông dân phù hợp với các cam kết quốc tế; đồng thời, chuẩn bị những giải pháp ứng phó, chính sách hỗ trợ cho những ngành hàng chịu tác động lớn, trực tiếp từ việc thực thi Hiệp định.

c) Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương có liên quan hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia vào mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng có sự tham gia của các doanh nghiệp I-xra-en để tận dụng lợi ích của Hiệp định; tăng cường các biện pháp, cơ chế khuyến khích, định hướng các doanh nghiệp có vốn đầu tư của I-xra-en kết nối với các doanh nghiệp trong tỉnh, góp phần vào việc hình thành và phát triển chuỗi cung ứng.

d) Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương có liên quan xây dựng các chương trình hỗ trợ, đào tạo, công nhận năng lực đáp ứng các tiêu chuẩn đặc thù ở thị trường I-xra-en cho các doanh nghiệp, ngành hàng liên quan, đặc biệt là tiêu chuẩn Halal.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện: Nguồn ngân sách nhà nước, nguồn tài trợ và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nội dung nhiệm vụ chủ yếu trong Kế hoạch, Giám đốc các sở, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này (Phụ lục kèm theo). Định kỳ trước ngày 01/12 hàng năm gửi báo cáo về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện và đề xuất, kiến nghị các biện pháp cần thiết, bảo đảm Kế hoạch được thực hiện hiệu quả và đồng bộ.

2. Sở Công Thương chủ trì, theo dõi, đôn đốc các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ trước ngày 15/12 hàng năm tổng hợp, dự thảo Văn bản kết quả thực hiện Kế hoạch báo cáo UBND tỉnh để gửi Bộ Công Thương.

3. Sở Tài chính: Trên cơ sở đề xuất của Sở Công Thương, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí chi thường xuyên, lồng ghép trong nguồn kinh phí khuyến công địa phương, xúc tiến thương mại và các chương trình, kế hoạch khác của tỉnh để thực hiện Kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu vướng mắc phát sinh, các sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan kịp thời có văn bản gửi Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (để báo cáo);
- Đ/c Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành; UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VP5.

TS_VP5

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Cao Sơn